

Số: 2128 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 23 tháng 6 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ,  
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn  
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 4872/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về việc chuyển giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về chế biến, thương mại nông, lâm, thủy sản và muối từ Chi cục Phát triển nông thôn sang Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 86/TTr-SNN ngày 12/01/2016 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 427/TTr-SNV ngày 16/6/2016,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo Chi cục Phát triển nông thôn triển khai các hoạt động của Chi cục theo đúng Quyết định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1944/QĐ-CTUBND ngày 26/8/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kinh tế hợp tác và PTNT ;
- Cục Chế biến, TMNLS và nghề muối;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10, K12, K13. *me*

**CHỦ TỊCH**



*me*  
**Hồ Quốc Dũng**

## **QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **2128** /QĐ-UBND  
ngày **23** /6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

### **Chương I**

## **VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Chi cục Phát triển nông thôn (sau đây viết tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về kinh tế hợp tác trong nông nghiệp; kinh tế trang trại; kinh tế hộ; quy hoạch và bố trí, ổn định dân cư, di dân tái định cư; phát triển nông thôn; an sinh xã hội nông thôn; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; cơ điện nông nghiệp và phát triển ngành nghề nông thôn theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục Phát triển nông thôn có trụ sở, có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Cục Chế biến Nông lâm thủy sản và nghề muối trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về kinh tế hợp tác trong nông nghiệp; kinh tế trang trại; kinh tế hộ; quy hoạch và bố trí, ổn định dân cư, di dân tái định cư; phát triển nông thôn; an sinh xã hội; đào tạo nghề cho lao động nông thôn; cơ điện nông nghiệp và phát triển ngành nghề nông thôn.

2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy

trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật đã được phê duyệt. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

3. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

4. Về kinh tế hợp tác trong nông nghiệp, nông thôn:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch về phát triển kinh tế hợp tác nông, lâm, ngư nghiệp và diêm nghiệp, kinh tế hộ, kinh tế trang trại, liên kết trong nông nghiệp sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tổng hợp, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề trình UBND tỉnh về cơ chế, chính sách, biện pháp khuyến khích phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác nông, lâm, ngư nghiệp và diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn trên địa bàn cấp xã; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Về phát triển nông thôn:

a) Tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b) Thẩm định, thẩm tra các chương trình, dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật nông thôn; thẩm định hoặc tham gia thẩm định các chương trình, dự án liên quan đến kế hoạch chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chương trình phát triển nông thôn theo quy định.

6. Về quy hoạch và bố trí, ổn định dân cư, di dân tái định cư:

a) Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh chủ trương xây dựng các chương trình, dự án về bố trí dân cư, di dân tái định cư các công trình thủy lợi, thủy điện; bố trí ổn định dân cư các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới hải đảo, khu rừng đặc dụng, vùng nước biển dâng do tác động của biến đổi khí hậu, di cư tự do;

b) Thẩm định các chương trình, dự án liên quan đến bố trí dân cư, di dân tái định cư trong nông thôn. Xây dựng hạ tầng nông thôn khu, điểm tái định cư. Thực hiện các dự án điều tra cơ bản và thiết kế quy hoạch về bố trí dân cư thuộc thẩm quyền;

c) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện công tác định canh, bố trí dân cư, di dân tái định cư ở nông thôn theo quy định.

7. Về đào tạo nghề cho lao động nông thôn:

a) Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra giám sát việc thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn;

b) Thực hiện nhiệm vụ về đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động các làng nghề nông thôn theo quy định.

8. Về giảm nghèo và an sinh xã hội nông thôn:

a) Tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, ngành nghề, dịch vụ nông thôn cho các đối tượng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, 30a, 135, xóa bỏ và thay thế cây có chứa chất ma túy; đầu mối tổng hợp kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, 30a, 135, xóa bỏ và thay thế cây có chứa chất ma túy ở địa phương;

b) Tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, 30a, 135, xóa bỏ và thay thế cây có chứa chất ma túy;

c) Hướng dẫn việc triển khai chương trình bảo hiểm nông nghiệp theo quy định.

9. Về cơ điện nông nghiệp, phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển cơ điện nông nghiệp, ngành nghề, làng nghề gắn với hộ gia đình và hợp tác xã sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Hướng dẫn và tổ chức hội chợ, triển lãm, hội thi sản phẩm nông, lâm, thủy sản và sản phẩm làng nghề nông thôn.

10. Chủ trì, phối hợp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục; đầu mối xây dựng và tổ chức thực hiện tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý hợp tác xã, tổ hợp tác, chủ trang trại trong nông, lâm, ngư và diêm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

11. Đầu mối xây dựng, nghiên cứu, tổng kết và nhân rộng các mô hình về phát triển hợp tác xã nông nghiệp, kinh tế hợp tác, kinh tế hộ, kinh tế trang trại, liên kết trong nông nghiệp; bố trí dân cư, di dân tái định cư; phát triển nông thôn, xoá đói giảm nghèo trong nông nghiệp và nông thôn; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; xoá bỏ thay thế cây có chứa chất ma túy.

12. Triển khai các đề tài, dự án nghiên cứu và ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi của Chi cục trên địa bàn tỉnh.

13. Thực hiện thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, xử lý các vi phạm thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

14. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý việc đăng ký công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

15. Tổ chức điều tra, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về các lĩnh vực quản lý được giao.

16. Quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm, công chức, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

17. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Chi cục theo mục tiêu và nội dung, chương trình cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

## **Chương II** **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

### **Điều 3. Tổ chức bộ máy**

1. Lãnh đạo Chi cục gồm: 01 Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng;

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục và việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Chi cục trưởng, được thay mặt Chi cục trưởng giải quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Chi cục trưởng khi được Chi cục trưởng ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công hoặc ủy quyền.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức của UBND tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính, tổng hợp;

b) Phòng Kinh tế hợp tác và trang trại;

c) Phòng Phát triển nông thôn và bố trí dân cư;

d) Phòng Cơ điện, ngành nghề nông thôn.

Căn cứ đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc của Chi cục ở mỗi thời kỳ, Chi cục trưởng có thể sắp xếp, kiện toàn, thành lập mới, tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ cho phù hợp trên cơ sở đề án được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Giám đốc Sở Nội vụ đồng ý bằng văn bản.

3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm của người đứng đầu các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục do Chi cục trưởng quy định.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với các chức danh cấp trưởng, cấp phó của phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục thực hiện theo phân cấp của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Biên chế công chức**

1. Biên chế công chức của Chi cục nằm trong tổng biên chế công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được UBND tỉnh giao hàng năm theo yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn lập kế hoạch biên chế báo cáo, đề xuất Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh công chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để phân bổ biên chế cho các phòng chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc trong tổng số biên chế được giao.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, người lao động của Chi cục Phát triển nông thôn thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

### **Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 5. Chế độ làm việc**

1. Chi cục Phát triển nông thôn làm việc theo chế độ thủ trưởng.

2. Chi cục trưởng là người chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Chi cục theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Chi cục trưởng có trách nhiệm báo cáo với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Cục Chế biến Nông lâm thủy sản và nghề muối trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tổ chức hoạt động của Chi cục; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

## **Điều 6. Môi quan hệ công tác**

1. Đối với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Cục Chế biến Nông lâm thủy sản và nghề muối trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chi cục Phát triển nông thôn chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chi cục Phát triển nông thôn chịu sự chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, thanh tra về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b) Chi cục Phát triển nông thôn có mối quan hệ phối hợp với các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện các nhiệm vụ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và theo quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và các cơ quan chức năng khác của tỉnh: Chi cục Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp để thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Chi cục theo phân công và ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố: Chi cục Phát triển nông thôn phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan hữu quan trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố để thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về kinh tế hợp tác trong nông nghiệp; kinh tế trang trại; kinh tế hộ; quy hoạch và bố trí, ổn định dân cư, di dân tái định cư; phát triển nông thôn; an sinh xã hội nông thôn; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; cơ điện nông nghiệp và phát triển ngành nghề nông thôn theo quy định của pháp luật.

## **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các hoạt động của Chi cục theo đúng nội dung của Quy định này và các quy định khác của Nhà nước có liên quan đến hoạt động của Chi cục.

### **Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Quy định**

Trong quá trình hoạt động, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của đơn vị, Chi cục trưởng Chi cục



Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung Quy định cho phù hợp. /.



Hồ Quốc Dũng

